TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 20/2025/HSST
Ngày: 28/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Phạm Đồng Trưng**
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Bà Nguyễn Thị Tâm – Giáo viên
2. Ông Lê Quang Ngọc
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Lê Thị Thu Hà**
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa:
Bà Ngyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2025/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXX-ST ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Đăng T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 2003 tại: T, Hà Nội.(có mặt)

Nơi thường trú: thôn N, xã H, H. T, TP Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: thôn N, xã H, H. T, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên bố: Nguyễn Đăng P; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Đ; A, chị em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa có.

Nhân thân:

- Ngày 11/8/2022, bị TAND thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội Cố ý gây thương tích (bị xét xử theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự). Do bị cáo bị kết án vào thời điểm dưới 18 tuổi nên coi là không có án tích.

- Ngày 07/11/2020 bị Công an quận H, TP Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính 650.000 đồng về hành vi điều khiển xe máy gây mất trật tự công cộng, đã nộp phạt ngày 19/3/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện T.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ1;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 2004 tại: T, Hà Nội. (có mặt)

Nơi thường trú: thôn T, xã H, H. T, TP Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: thôn T, xã H, H. T, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên bố: Nguyễn Văn H; Họ tên mẹ: Phạm Thị H1; A, chị em ruột: Có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: chưa có.

Nhân thân: Ngày 11/8/2022, bị TAND thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội Cố ý gây thương tích (bị xét xử theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự). Do bị cáo bị kết án vào thời điểm dưới 18 tuổi nên coi là không có án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện T.

3. Họ và tên: **Đỗ Anh M;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 01 năm 2006 tại: T, Hà Nội. (có mặt)

Nơi thường trú: thôn H, Hồ N, H. T, TP Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: thôn H, xã H, H. T, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên bố: Đỗ Xuân T1; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị D; A, chị em ruột: Có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa có.

Nhân thân: chưa tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2024 đến ngày 18/01/2025. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: **Nguyễn Hữu Đ2;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 28 tháng 12 năm 2007 tại: Ứ, Hà Nội.(16 tuổi, 11 tháng, 15 ngày) .(có mặt)

Nơi thường trú: thôn X, xã Q, huyện Ứ, TP Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: thôn X, xã Q, huyện Ứ, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên bố: Nguyễn Hữu H2; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T2; A, chị em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: chưa có.

Nhân thân: chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2024 đến ngày 18/01/2025. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người đại diện hợp pháp: bà Nguyễn Thị T2 (mẹ bị cáo). Cùng trú tại: Thôn X, xã Q, huyện Ứ, Hà Nội.(có mặt)

5. Họ và tên: **Nguyễn Khắc L;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23 tháng 01 năm 2007 tại: T, Hà Nội.(17 tuổi, 10 tháng 20 ngày)(có mặt)

Nơi thường trú: thôn T, xã H, H.T, TP Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: thôn T, xã H, H.T, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh lớp 11 thuộc Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện T; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên bố: Nguyễn Khắc C, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1966; Anh, chị em ruột: Có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ, con: chưa có.

Nhân thân: Chưa tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2024 đến ngày 18/01/2025. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người đại diện hợp pháp: bà Nguyễn Thị N(mẹ bị cáo); Cùng trú tại: Thôn T, xã H, huyện T, Hà Nội. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ2 và bị cáo Nguyễn Khắc L: Bà Đinh Thị Thanh H3- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm T3, Thành phố Hà Nội. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị N sinh năm 1966. (có mặt)

Trú tại: Thôn T, xã H, huyện T, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 13/12/2024, tổ công tác 141H(Y31) thuộc Công an huyện T đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường Q, địa phận tổ A- thị trấn K, huyện T, Hà Nội phát hiện nhóm 03 xe máy(mỗi xe 02 người) đều không đội mũ bảo hiểm, trong đó 02 xe không đeo biển kiểm soát di chuyển với tốc độ cao, lạng lách đánh võng, bấm còi liên tục. Tổ công tác đã ra hiệu yêu cầu dừng xe nhưng cả 03 xe đều tăng ga bỏ chạy nên tổ công tác đã tiến hành truy đuổi và giữ lại được Đỗ Anh M do M nhảy khỏi xe. Sau đó Tổ công tác đã lập Biên bản sự việc và đưa Minh V trụ sở Công an huyện T để xác minh làm rõ.

Ngày 14/12/2024, Công an huyện T căn cứ vào lời khai của Đỗ Anh M đã triệu tập các đối tượng Nguyễn Đăng T, Nguyễn Khắc L, Nguyễn Trung L1, Nguyễn Văn Đ1 và Nguyễn Hữu Đ2 lên làm việc. Tại cơ quan điều tra, 06 đối tượng đã khai báo hành vi như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/12/2024, Nguyễn Đăng T sinh năm 2003, trú tại: thôn N, xã H, huyện T, TP Hà Nội ngồi uống nước ở xã H cùng với Nguyễn Văn Đ1 sinh ngày 19/6/2004, Nguyễn Khắc Lâm sinh ngày 23/01/2007, Đỗ Anh M sinh ngày 27/01/2006, đều trú tại: xã H, huyện T, TP Hà Nội; Nguyễn Hữu Đ2 sinh ngày 28/12/2007 và Nguyễn Trung L1 sinh ngày 22/01/2010 cùng trú tại: Thôn X, xã Q, huyện Ứ, TP Hà Nội. Sau đó tất cả bàn bạc thống nhất sẽ sử dụng xe máy để cùng nhau đi với tốc độ cao trên đường quốc lộ 21B. Sáu đối tượng đi ba xe máy: Nguyễn Đăng T điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ BKS 29X7-698.81 chở Đỗ Anh M, Nguyễn Khắc L điều khiển xe máy Wave màu đỏ không có biển kiểm soát chở

Nguyễn Trung L1, Nguyễn Văn Đ1 điều khiển xe máy Wave màu đỏ không có biển kiểm soát chở Nguyễn Hữu Đ2 ngồi phía sau.

Sáu đối tượng đều không đội mũ bảo hiểm rồi điều khiển xe máy đi từ xã H đi trên đường quốc lộ 21B với tốc độ khoảng 60-80km/h, lạng lách, đánh võng, bấm còi inh ỏi. Trong đó, Nguyễn Văn Đ1 điều khiển xe chở Nguyễn Hữu Đ2 ngồi phía sau đã bốc đầu xe máy khoảng 03 lần với khoảng cách di chuyển khoảng 300 mét. Các đối tượng đi qua 04 xã, 01 thị trấn gồm: xã H, xã D, xã P, xã K, thị trấn K. Khi các đối tượng đi đến khu vực chợ K, thuộc thị trấn K thì bị Tổ công tác 141 của Công an huyện T yêu cầu dừng xe để kiểm tra nhưng các đối tượng không chấp hành. Đỗ Anh M đã nhảy xuống xe còn Nguyễn Đăng T tăng ga bỏ chạy về phía H, Nguyễn Khắc L chở Nguyễn Trung L1, Nguyễn Văn Đ1 chở Nguyễn Hữu Đ2 ngồi phía sau quay đầu xe tăng ga bỏ chạy về hướng V.

Quá trình tham gia giao thông trên đường các đối tượng đã gây hoảng sợ cho những người tham gia giao thông khác; gây mất an ninh trật tự, an toàn trên địa bàn các xã, thị trấn. Cơ quan điều tra đã làm việc với UBND xã H, xã D, xã P, xã K và thị trấn K. UBND các xã, thị trấn đều đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành điều tra làm rõ, xử lý để răn đe các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Về tang vật tạm giữ:

- 01 xe máy Honda Wave màu đỏ, số khung: RLHJA3933RY254798, số máy: JA70E-0678531 (biển kiểm soát 29AV-03615 để trong cốp xe máy) do Nguyễn Khắc L giao nộp.

- 01 xe máy Honda Wave màu đỏ, không đeo biển kiểm soát, số khung: RLHJA3926PY550290, số máy: JA39E-3193098 do Nguyễn Văn Đ1 giao nộp.

- 01 xe máy Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29X7-698.81, số khung: RLHJA3927PY517945, số máy: JA39E-3149845 do Nguyễn Đăng T giao nộp.

Đối với Nguyễn Trung L1 tham gia thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng cùng 05 đối tượng trên. Quá trình điều tra xác định tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm pháp luật L1 14 tuổi 10 tháng 21 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm trên. Vì vậy, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trung L1.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29X7-698.81 là tài sản của Nguyễn Đăng T; chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, không đeo biển kiểm soát RLHJA3926PY550290, số máy: JA39E-3193098 là tài sản của Nguyễn Văn Đ1 (Đức chưa đăng ký BKS). Đây là các phương tiện phạm tội nên cần chuyển vật chứng để giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 29AV-03615 (thu giữ của Nguyễn Khắc L), kết quả điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị N sinh năm 1966 (mẹ của L). Ngày 13/12/2024, L đã tự ý lấy chiếc xe trên để làm phương tiện tham gia giao thông. Đây là phương tiện phạm tội nên cần chuyển vật chứng để giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 24/02/2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố các bị cáo: Nguyễn Đăng T, Nguyễn Văn Đ1, Đỗ Anh M, Nguyễn Hữu Đ2 và Nguyễn Khắc L về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị kết tội các bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo: Nguyễn Đăng T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Áp dụng khoản 1 điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo: Nguyễn Văn Đ1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Vì Nguyễn Đăng T và Nguyễn Văn Đ1 thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách nên áp dụng Điều 56 buộc các bị cáo chấp hành phạt của bản án mới và tổng hợp hình phạt 24 tháng tù tại bản án 658/2022/HSPT ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Áp dụng khoản 1 điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo:

+ Nguyễn Anh M1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo:

+ Nguyễn Hữu Đại từ 04 tháng đến 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Nguyễn Khắc L từ 04 tháng đến 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo về chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát giao dục trong thời gian thử thách.

Về tang vật;

+ Chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29X7-698.81 là tài sản của Nguyễn Đăng T; chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, không đeo biển kiểm soát là tài sản của Nguyễn Văn Đ1 (Đức chưa đăng ký BKS). Đây là các phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 29AV-03615, (thu giữ của Nguyễn Khắc L), chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị N (mẹ của L). L đã tự ý lấy chiếc xe trên để làm phương tiện tham gia giao thông, bà N không biết nên cần trả lại cho bà Nguyễn Thị N.

Về án phí: Các bị cáo khác phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo: Nguyễn Khắc L, Nguyễn Hữu Đ2 có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo phạm tội ở độ tuổi vị thành niên.

Trợ giúp viên pháp lý Đinh Thị Thanh H3 bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khắc L, Nguyễn Hữu Đ2 có ý kiến đồng ý với tội danh viện kiểm sát đã truy tố đối với hai bị cáo. Vì hai bị cáo khi phạm tội đều chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt nhẹ nhất, cho các bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị N có ý kiến: xe máy là của bà, L tự ý lấy đi nên bà đề nghị được nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, các bị cáo: Nguyễn Đăng T, Nguyễn Văn Đ1, Đỗ Anh M, Nguyễn Hữu Đ2 và Nguyễn Khắc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/12/2024, Nguyễn Đăng T, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Khắc L, Đỗ Anh M, Nguyễn Hữu Đ2 điều khiển 03 xe máy đi trên đường Q từ xã H đến thị trấn K, huyện T, TP Hà Nội; đi qua 04 xã và 01 thị trấn gồm: xã H, xã D, xã P, xã K, thị trấn K. Các đối tượng điều khiển xe máy đi với tốc độ cao, lạng lách, đánh võng, bấm òi inh ỏi và bốc đầu xe gây hoảng sợ cho những người tham gia giao thông khác; gây mất an ninh trật tự, an toàn trên địa bàn các xã trên.

[2] Trật tự an toàn xã hội được xác lập trên cơ sở các quy tắc xử sự chung do Nhà nước ban hành (những quy phạm pháp luật) được mọi người trong xã hội thừa nhận, tôn trọng, tuân thủ. Các bị cáo đều đã đủ 16 tuổi, đều nhận thức được hành vi điều khiển xe máy không có giấy phép lái xe, không đội mũ bảo hiểm, chạy xe với tốc độ nhanh, lạng lách , đánh võng là gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của bản thân và những người tham gia giao thông, gây mất trật tự an toàn xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm, xã hội lên án tuy nhiên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Các hành vi trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng" được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự và cần phải được xem xét, xử lý nghiêm minh, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị các cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo: Nguyễn Đăng T, Nguyễn Văn Đ1 đều đã trưởng thành, hiểu được các quy định của pháp luật nghiêm cấm hành vi đi xe với tốc độ cao, lạng lách, đánh võng nhưng vẫn cố ý thực hiện. Cả hai bị cáo đều trực tiếp điều khiển xe máy với tốc độ cao, đều đã bị xử lý hình sự về tội "cố ý gây thương tích" nhưng các bị cáo không coi đó là bài học cho bản thân mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý

thức coi thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù giam cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Hai bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách nên cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo, tổng hợp hình phạt với bản án mới. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hai bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo T có ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huân Chương nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS

Đối với bị cáo Đỗ Anh M, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo trên 18 tuổi, tuy bị cáo ngồi sau không trực tiếp điều khiển xe máy nhưng không ngăn cản mà hưởng ứng tham gia do đó cần áp dụng mức hình phạt thấp hơn so với bị cáo Đ1 và bị cáo T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nơi cư trú ổn định nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo Đỗ Anh M được hưởng án treo.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu Đ2 và bị cáo Nguyễn Khắc L khi thực hiện hành vi phạm tội đều chưa đủ 18 tuổi, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 91 Bộ luật hình sự cho bị cáo Đ2 và bị cáo L được hưởng án treo.

[3] Về vật chứng: + Chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29X7-698.81, số khung RLHJA3927PY517945, số máy JA39E-3149845 là tài sản của Nguyễn Đăng T; chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, không đeo biển kiểm soát RLHJA3926PY550290, số máy: JA39E-3193098 là tài sản của Nguyễn Văn Đ1 (Đức chưa đăng ký BKS). Đây là các phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 29AV-03615, số khung: RLHJA3933PY254798, số máy JA70E-0678531 (thu giữ của Nguyễn Khắc L), kết quả điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị N sinh năm 1966 (mẹ của L). Ngày 13/12/2024, L đã tự ý lấy chiếc xe trên để làm phương tiện tham gia giao thông, bà N không biết nên cần trả lại cho bà Nguyễn Thị N

[4] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo vị thành niên có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo ***Nguyễn Đăng T, Nguyễn Văn Đ1, Đỗ Anh M, Nguyễn Hữu Đ2 và Nguyễn Khắc L*** phạm tội "Gây rối trật tự công cộng"

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

+ Áp dụng: Khoản 1 điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 56 Bộ luật hình sự

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đăng T 10(mười) tháng tù**.

Áp dụng khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 24 tháng

tù tại bản án 658/2022/HSPT ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, buộc bị cáo Nguyễn Đăng T chấp hành chung của hai bản án là 34(ba mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2024.

+ Áp dụng: Khoản 1 điều 318, điểm s khoản 1Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 56 Bộ luật hình sự

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Đ1 10(mười) tháng tù**

Áp dụng khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 24 tháng tù tại Bản án 658/2022/HSPT ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ1 chấp hành chung của hai bản án là 34(ba mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2024.

+ Áp dụng Khoản 1 điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Đỗ Anh M 08(tám) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16(mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Áp dụng Khoản 1 điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự

- Xử phạt **Nguyễn Hữu Đ2 05(năm) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12(mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt **Nguyễn Khắc L 05(năm)tháng** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12(mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Giao bị cáo **Đỗ Anh M** cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, thành phố Hà Nội (nơi bị cáo cư trú) để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục.

- Giao bị cáo **Nguyễn Hữu Đ2** cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Ứ, thành phố Hà Nội (nơi bị cáo cư trú) để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục.

- Giao bị cáo **Nguyễn Khắc L** cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, thành phố Hà Nội (nơi bị cáo cư trú) để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục.

* Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bố luật tố tụng hình sự

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 Chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29X7-698.81, số khung

RLHJA3927PY517945, số máy JA39E-3149845 là tài sản của Nguyễn Đăng T;

- 01 chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, không đeo biển kiểm soát RLHJA3926PY550290, số máy: JA39E-3193098 là tài sản của Nguyễn Văn Đ1 (Đức chưa đăng ký BKS).

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị N 01 Chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 29AV-03615, số khung: RLHJA3933PY254798, số máy JA70E-0678531 (thu giữ của Nguyễn Khắc L).

Tang vật hiện đang giữa tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/02/2025

4. Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Các bị cáo Nguyễn Đăng T, Nguyễn Văn Đ1, Đỗ Anh M, Nguyễn Hữu Đ2 và Nguyễn Khắc L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có QLNV liên quan, Người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho các bị cáo vị thành niên có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Thanh Oai;*
- *Chi cục THA huyện Thanh Oai;*
- *Bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho bị cáo*
- *Người bào chữa*
- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan*
- *Lưu H`S, VP.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Đồng Trưng